TRƯỜNG TIỂU HỌC ……

Họ và tên: …….. **Lớp: 4**…….

Thứ……**ngày**……**tháng**……**năm 20**……

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 20…. **- 20**…..

MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 4 (ĐỀ 1)

Điểm			**Nhận xét của giáo viên**
Đọc	**Viết**	**Chung**	……
			……
			……

A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 ĐIỂM):

I. Đọc thành tiếng (4 điểm):

II. Đọc hiểu (6 điểm):

CHUYỆN VỀ MỘT CÀNH NHO

Một cành nho mảnh mai lớn lên nhờ những dòng nước khoáng tinh khiết từ lòng đất. Nó thật trẻ trung, khỏe mạnh và tràn đầy sức sống. Nó cảm thấy rất tự tin khi tất cả chỉ dựa vào chính bản thân nó.

Nhưng một ngày kia, bão lốc tràn về, gió thổi dữ dội, mưa không ngớt, cành nho bé nhỏ đã bị dập ngã. Nó rũ xuống, yếu ớt và đau đớn. Cành nho đã kiệt sức. Thật tội nghiệp! Bỗng nó nghe thấy tiếng gọi của các cành nho khác:

- Hãy lại đây và nắm lấy tay tôi!

Cành nho do dự trước lời đề nghị ấy. Từ trước đến giờ, cành nho bé nhỏ đã quen tự giải quyết khó khăn một mình. Nhưng lần này nó đã thật đuối sức…

Nó ngước nhìn cành nho kia với vẻ e dè và hoài nghi. "Bạn đừng sợ, bạn chỉ cần quấn những sợi tua của bạn vào tôi là tôi có thể giúp bạn đứng thẳng dậy trong mưa bão." - Cành nho kia nói. Và cây nho bé nhỏ đã làm theo.

Gió vẫn dữ dội, mưa tầm tã và tuyết lạnh buốt ập về. Nhưng cành nho bé nhỏ không còn đơn độc, lẻ loi nữa mà nó đã cùng chịu đựng với những cành nho khác. Và mặc dù những cành nho bị gió thổi lắc lư, chúng vẫn tựa vào nhau như không sợ bất cứ điều gì.

Có những khó khăn chúng ta có thể vượt qua được bằng chính sức lực của mình. Nhưng có những thử thách lớn mà chúng ta chỉ có thể vượt qua nhờ tình yêu thương, đồng lòng gắn bó và chia sẻ với nhau như những cành nho nhỏ bé kia."

Theo Hạt giống tâm hồn

Bài 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: (MĐ1) Lúc đầu, cành nho tự tin dựa vào ai?(0,5 điểm)

A. Dựa vào sức gió B. Dựa vào cành nho khác

C. Dựa vào nước khoáng trong lòng đất. D. Dựa vào sức mạnh của chính mình

Câu 2: (MĐ1) Điều gì đã khiến cành nho nhỏ bé cảm thấy đuối sức? (0,5 điểm)

A. Nắng gay gắt. B. Mưa bão lớn. C. Hạn hán D. Ngập lụt

Câu 3: (MĐ1) Cành nho khác đã giúp đỡ cành nho nhỏ bé bằng cách nào?(0,5 điểm)

A. Nhờ các cành nho khác giúp đỡ.

B. Khuyên cành nho nhỏ bé kia hãy tự đương đầu với gió bão.

C. Khuyên cành nho nhỏ bé nắm lấy tay, quấn những sợi tua để vượt qua gió bão.

D. Khuyên cành nho nhỏ bé trốn đi.

Câu 4: (MĐ2) Trước lời đề nghị giúp đỡ của cành nho khác, cành nho nhỏ bé đã: (0,5 điểm)

A. Mặc kệ, tự đương đầu với khó khăn.

B. Từ chối và cảm ơn cành nho đó.

C. Cành nho do dự trước lời đề nghị ấy

D. Cành nho do dự ngước nhìn cành nho kia với vẻ e dè và hoài nghi

Câu 5 (MĐ3). Câu chuyện trên muốn nói với chúng ta điều gì? (0,5 điểm)

ǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯ

Bài 2. (MĐ1)Tô màu vào chiếc lá viết đúng quy tắc viết hoa tên cơ quan, tổ chức (0,5 điểm)

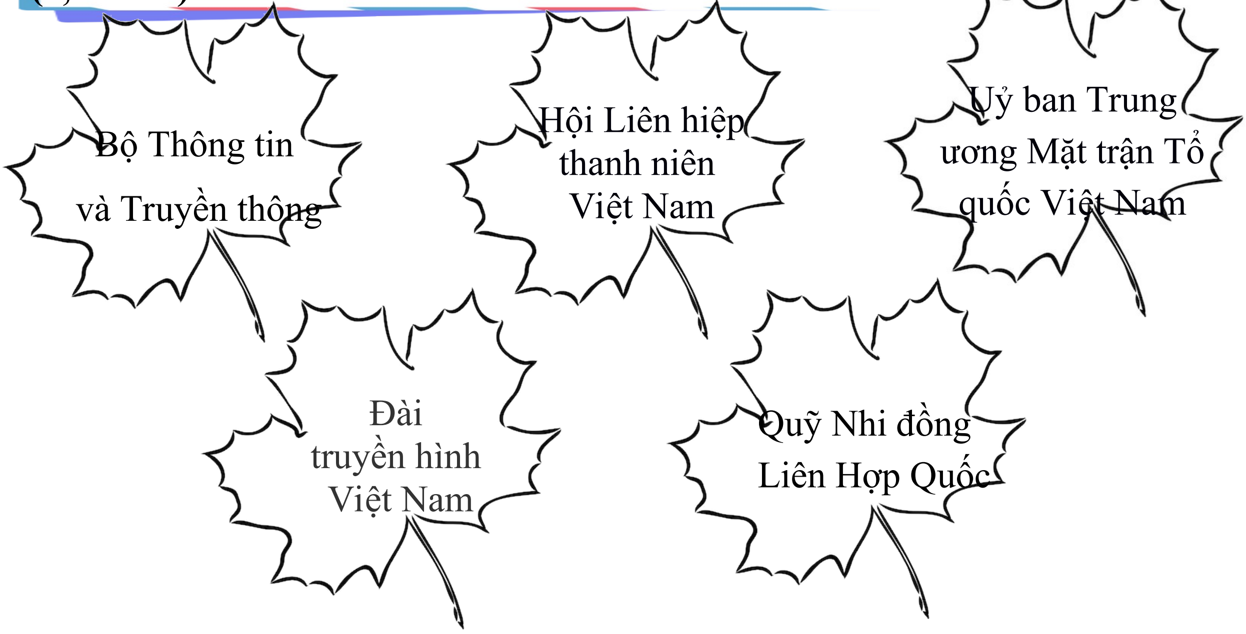

Bài 3 (MĐ2) Tìm trong bài đọc trên mỗi loại 3 danh từ: (1 điểm)

- Chỉ sự vật:…………………………………………………………………..
- Chỉ hiện tượng tự nhiên: ………………………………………………………

Bài 4. (MĐ2) Nối các động từ đã cho vào nhóm thích hợp: (1 điểm)

Bài 5 (MĐ2) Điền động từ trong ngoặc vào chỗ chấm thích hợp: (0,5 điểm)

(ao ước, xô đuổi, đưa, cất)

Đó là một buổi chiều mùa hạ có mây trắng …….. nhau trên cao. Nền trời xanh vời vợi. Con chim sơn ca …… lên tiếng hót tự do tha thiết đến nỗi khiến người ta phải …… giá mà mình có một đôi cánh. Trải khắp cánh đồng là nắng chiều vàng dịu và thơm hơi đất, là gió …… thoang thoảng lúa ngậm đòng và hương sen.

Bài 6 (MĐ3) Đặt câu theo yêu cầu:(0,5 điểm)

a. Có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân:

……

b. Có chứa danh từ riêng chỉ tên một quốc gia:

……

B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT (10 điểm):

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện mà em đã nghe/ đã đọc.

TRƯỜNG TIỂU HỌC ……

Họ và tên: …….. **Lớp: 4**…….

Thứ……**ngày**……**tháng**……**năm 20**……

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 20…. **- 20**…..

MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 4 (ĐỀ 2)

Điểm			**Nhận xét của giáo viên**
Đọc	**Viết**	**Chung**	……
			……
			……

A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 ĐIỂM):

I. Đọc thành tiếng (4 điểm):

II. Đọc hiểu (6 điểm):

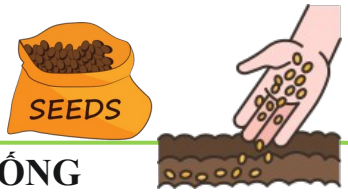

ƯỚC VỌNG VÀ HẠT GIỐNG

Ngày xưa có hai đứa trẻ đều có nhiều ước vọng rất đẹp đẽ. "Làm sao có thể thực hiện được ước vọng?". Tranh luận hoài 2 đứa trẻ mang theo câu hỏi đến cụ già, mong tìm những lời chỉ bảo. Cụ già cho mỗi đứa trẻ một hạt giống, và bảo:

- Đấy chỉ là hạt giống bình thường, nhưng ai có thể bảo quản nó tốt thì người đó có thể tìm ra con đường thực hiện ước vọng!

Nói xong cụ già quay lưng rồi đi khuất ngay. Sau đó mấy năm , cụ già hỏi hai đứa trẻ về tình trạng bảo quản hạt giống. Đứa trẻ thứ nhất mang ra một chiếc hộp được quấn bằng dây lụa nói:

- Cháu đặt hạt giống trong chiếc hộp , suốt ngày giữ nó.

Nói rồi nó lấy hạt giống ra cho cụ già xem, thấy rõ hạt giống nguyên vẹn như trước.

Đứa trẻ thứ hai mặt mũi xám nắng, hai bàn tay nổi chai. Nó chỉ ra cánh đồng mênh mông lúa vàng phấn khởi nói:

- Cháu đem hạt giống gieo xuống đất, mỗi ngày lo tưới nước, chăm sóc, bón phân, diệt cỏ ....tới nay nó đã kết hạt mới đầy đồng.

Cụ già nghe xong mừng rỡ nói :

- Các cháu, ước vọng cũng như hạt giống đó. Chỉ biết khư khư giữ lấy nó thì chẳng có thể lớn lên được. Chỉ khi dùng mồ hôi, sức lực, tưới tắm vun trồng cho nó thì mới có thể biến thành hoa trái, mùa màng bội thu thôi!

(Sưu tầm)

Bài 1. Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy trả lời các câu hỏi sau:

1. (M1)Khi hai đứa trẻ mang câu hỏi đến gặp cụ già, chúng nhận được điều gì? (0,5 điểm)

A. Cụ già cho mỗi đứa trẻ một hạt giống thần kì để biến ước vọng thành sự thật.

B. Cụ già dạy cho chúng cách tìm ra con đường thực hiện ước vọng.

C. Cụ già cho mỗi đứa trẻ một nắm hạt giống và nói rằng: Ai bảo quản tốt sẽ tìm được con đường thực hiện ước vọng.

D. Cụ già cho mỗi đứa trẻ một nắm cây nhỏ và dạy chúng trồng cây.

2. (M1)Ai trong hai đứa trẻ đã bảo quản hạt giống nguyên vẹn như ban đầu?(0,5 điểm)

A. Đứa trẻ thứ nhất B. Đứa trẻ thứ hai
C. Cả hai đứa trẻ D. Không có đứa trẻ nào

3. (M2) Theo em đâu là cách bảo quản hạt giống tốt nhất? (0,5 điểm)

A. Cất kĩ trong hộp B. Luộc chín nhừ

C. Gieo xuống đất và bỏ mặc nó D. Gieo trồng và chăm sóc nó mỗi ngày

4. (M3) Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì? (0,5 điểm)

ǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯ

Bài 2 (MĐ2). Xếp các danh từ in đậm trong đoạn văn sau và ghi vào bảng theo 2 loại danh từ: (0,5 điểm)

Núi/ Sam thuộc **làng/ Vĩnh Tế**. Làng có **miếu/ Bà Chúa Xứ**, có **lăng/ Thoại Ngọc Hầu** – **người** đã đào **con kênh** Vĩnh Tế.

Danh từ chung	....
Danh từ riêng	....

Bài 3 (MĐ2). Điền động từ trong ngoặc đơn thích hợp vào chỗ trống trong đoạn thơ sau: (1 điểm)

(bay, bồng bế, nghe, nhìn thấy, nhắm mắt, mở ra)

NÓI VỚI EM

Nếu nhắm mắt trong vườn lộng gió,
Sẽ được .... nhiều tiếng chim hay,
Tiếng lích rích chim sâu trong lá,
Chim chìa vôi vừa hót vừa ....

Nếu .... nghe bà kể chuyện,
Sẽ được .... các bà tiên,
Thấy chú bé đi hài bảy dặm,
Quả thị thơm cô Tấm rất hiền.
Nếu nhắm mắt nghĩ về cha mẹ,
Đã nuôi em khôn lớn từng ngày,
Tay .... sớm khuya vất vả,

Mắt nhắm rồi lại ……. ngay.

(Vũ Quần Phương)

Bài 4. (MĐ3) Đặt câu theo yêu cầu dưới đây: (1 điểm)

a. Có chứa động từ chỉ hoạt động của em trong giờ ra chơi.

……

b. Có chứa động từ chỉ trạng thái của em khi bị mất một món đồ chơi yêu thích.

……

Bài 5. (MĐ2) a. Các kiểu mở bài dưới đây thuộc kiểu mở bài nào? (1 điểm)

"Bưới mồ côi cha từ nhỏ, phải theo mẹ quẩy gánh hàng rong. Thấy em khôi ngô, nhà họ Bạch nhận làm con nuôi và cho ăn học."

Mở bài

……

……

"Truyện cổ tích đem lại cho em bao màu sắc huyền thoại, được trở về xứ sở mà chim thú đều biết nói tiếng người. Trong truyện, nhưng người nghèo khó, hiền lành đều được giúp đỡ, đền bù còn kẻ tham lam như người anh trong câu chuyện "Cây khế" dưới đây sẽ bị trừng phạt."

Mở bài

……

……

"Giữ vững lòng chính trực của mình có khi phải cận kề cái chết nhưng cuối cùng bao giờ chân lí cũng chiến thắng. Cô giáo đã giảng cho chúng em nghe như vậy khi kể cho cả lớp nghe câu chuyện "Một nhà thơ chân chính".

Mở bài

……

……

b. (MĐ3) Xác định tên các cơ quan, tổ chức trong đoạn văn dưới đây chưa viết hoa đúng quy tắc. Em hãy viết lại cho đúng.(0,5 điểm)

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam, là lực lượng xung kích cách mạng, là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên,

đại diện chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tuổi trẻ; phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; là lực lượng nòng cốt chính trị trong phong trào thanh niên và trong các tổ chức thanh niên Việt Nam.

……

……

B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT (10 điểm):

Đề bài: Viết bài văn thuật lại một tiết học đáng nhớ đối với em.

TRƯỜNG TIỂU HỌC ……

Họ và tên: …….. **Lớp: 4**…….

Thứ……**ngày**……**tháng**……**năm 20**……

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 20…. **- 20**…..

MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 4 (ĐỀ 3)

Điểm			**Nhận xét của giáo viên**
Đọc	**Viết**	**Chung**	…… …… ……

A. PHẦN KIỂM TRA ĐỌC: (10 ĐIỂM):

I. Đọc thành tiếng (4 điểm):

II. Đọc hiểu (6 điểm):

KHÔNG CÓ GÌ CÓ THỂ NGĂN BƯỚC ANH ẤY

Sau một trận bỏng nặng ở cả hai chân khi mới lên năm, Glenn Cunningham được các bác sĩ chuẩn đoán rằng trường hợp của cậu là vô phương cứu chữa. Họ cho rằng cậu bé sẽ bị tàn tật và suốt đời phải ngồi xe lăn. "Cậu bé sẽ không bao giờ có thể đi lại được nữa", họ khẳng định: "Không còn cơ hội nào nữa".

Các bác sĩ kiểm tra đôi chân của Glenn Cunningham, nhưng họ không thể hiểu được con người cậu. Cậu bé chẳng tin vào lời các bác sĩ, vẫn một mực bắt đầu tập đi trở lại. Nằm trên giường, với đôi chân đỏ đầy những vết sẹo chưa kéo da non, Glenn nguyện rằng: "Tuần tới mình sẽ bước xuống đường, mình sẽ đi được". Và Glenn đã làm được.

Mẹ cậu bé kể lại những lần bà vén màn nhìn ra cửa sổ, thấy cảnh Glenn rướn tay lên nắm lấy cái cày cũ kĩ trong vườn. Nắm lấy tay cầm của nó, cậu bé bắt đầu cuộc đấu tranh buộc đôi chân xương xẩu vặn vẹo của mình phải hoạt động. Mỗi bước đi của cậu là một bước đau. Mặt cậu bé liên tục nhăn lại, mồ hôi túa ra như tắm. Nhưng cậu bé vẫn kiên định. Dần dần cậu có thể đi từng bước ngắn, và chẳng bao lâu sau, cậu gần như có thể đi lại bình thường. Khi cậu bé bắt đầu chạy được trên đôi chân chằng chịt sẹo bỏng của mình, cậu lại càng tỏ rỏ quyết tâm hơn.

"Lúc nào tôi cũng tin là mình có thể đi được, và tôi đã làm như vậy. Còn bây giờ tôi đang cố gắng để có thể chạy nhanh hơn bất kỳ người nào khác". Và cậu bé đã chứng minh rằng cậu có thể thực hiện những điều mình nói.

Cậu bé ngày ấy đã trở thành nhà vô địch môn điền kinh đường trường cự ly một dặm khi lập kỷ lục thế giới trong thời gian chỉ có 4 phút 6 giây vào năm 1934. Anh đã được trao tặng bằng khen danh dự dành cho vận động viên tiêu biểu nhất thế kỷ ở quảng trường danh tiếng Madison.

Quà tặng cuộc sống

Bài 1. Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy trả lời các câu hỏi sau:

1. (M1) Cậu bé trong câu chuyện đã gặp phải chuyện gì? (0.5 điểm)

A. Bị bỏng nặng ở cả hai chân khi mới lên năm tuổi

B. Bị gãy cả hai chân khi mới lên năm tuổi và phải ngồi xe lăn suốt đời

C. Bị đau chân trong một lần chạy thi môn điền kinh

D. Bị bỏng nặng ở cả hai tay khi mới lên năm tuổi

2. (M1) Cậu bé đã có thái độ, hành động như thế nào khi gặp phải chuyện không may? (0.5 điểm)

A. Đau khổ, chấp nhận số phận

B. Không tin lời bác sĩ, quyết tâm tập đi trở lại

C. Cầu xin mẹ cho mình một đôi chân giả để tập đi

D. Đau khổ và không chấp nhận số phận, tự nhốt mình trong phòng

3. (M1) Điều kì diệu nào đã xảy ra với cậu bé? (0.5 điểm)

A. Cậu đã đi lại được bình thường

B. Cậu đã chạy được trên đôi chân chằng chịt vết sẹo

C. Cậu đã đi lại được với đôi chân giả

D. Cậu đã đi lại, chạy được bình thường, cậu còn trở thành nhà vô địch thế giới ở môn điền kinh đường trường cự li một dặm vào năm 1934.

4. (M2) Câu nói "Lúc nào tôi cũng tin là mình có thể đi được, và tôi đã làm như vậy. Còn bây giờ tôi đang cố gắng để có thể chạy được nhanh hơn bất kì người nào khác." cho thấy điều gì ở cậu bé trong câu chuyện? (0,5 điểm)

A. Cậu là người mạnh mẽ, có niềm tin và nghị lực phi thường.

B. Cậu là một người đầy tham vọng.

C. Cậu là một người liều lĩnh và quá tự tin vào bản thân.

D. Cậu là người luôn cố gắng và tự tin thái quá vào bản thân.

5. (M3) Theo em, điều gì đã làm nên thành công của cậu bé? (0,5 điểm)

ŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠŠ

Bài 2. (MĐ2) Tìm 5 danh từ chỉ người và vật cho mỗi nhóm:(1 điểm)

Trong trường học	Trong siêu thị	Trong bệnh viện
.....	.....	.....
.....	.....	.....

…………………………… ……………………………	…………………………… ……………………………	…………………………… ……………………………

Bài 3 (MĐ2) Tìm 2 – 3 động từ chỉ trạng thái (cảm xúc, tình cảm) của em:(1 điểm)

a. Khi nghe một bài hát hoặc xem một bộ phim hay: ………………………………

b. Khi bị cha mẹ phê bình: …………………………………………………………

c. Khi đạt được điểm cao trong bài kiểm tra: ………………………………………

Bài 4. (MĐ2) Giải câu đố (0,5 điểm)

Cố đô đây xứ nổi danh Non xanh nước biếc như tranh hoạ đồ Núi gì, sông gì điểm tô ? *Là núi* ……………………………… *và sông* ……………………………	Giữa dòng từng đóng cọc lim Mấy đời thuyền giặc tan chìm nơi đây. *Là sông* ………………………………

Bài 5. (MĐ3). Dựa vào bức tranh dưới đây, đặt một câu văn có sử dụng danh từ và động từ. Gạch chân các danh từ, động từ đã sử dụng. (1 điểm)

ǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯ
ǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯǯ

B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT (10 điểm):

Viết đoạn văn nêu lí do em yêu thích một nhân vật trong câu chuyện đã nghe/ đã đọc.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA KÌ 1 LỚP 4 - MÔN TIẾNG VIỆT
ĐỀ 1

Bài 1:

1	2	3	4
C	B	C	D

Câu 5: Câu chuyện muốn nói với chúng ta: Có những thử thách lớn cần phải gắn bó và chia sẻ với nhau mới vượt qua được.

Bài 2: Bộ Thông tin và Truyền thông, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc

Bài 3:

- Chỉ sự vật: cành nho, lòng đất, nước khoáng

- Chỉ hiện tượng tự nhiên: bão lốc, mưa, tuyết

Bài 4:

- Động từ chỉ hoạt động: nắm, nghe, quấn, lái, thổi
- Động từ chỉ trạng thái: yêu thích, nghi ngờ, lo lắng, vội vàng, mong ước

Bài 5:

Đó là một buổi chiều mùa hạ có mây trắng ***xô đuổi*** nhau trên cao. Nền trời xanh vời vợi. Con chim sơn ca ***cất*** lên tiếng hót tự do tha thiết đến nỗi khiến người ta phải ***ao ước***

giá mà mình có một đôi cánh. Trải khắp cánh đồng là nắng chiều vàng dịu và thơm hơi đất, làn gió ***đưa*** thoang thoảng lúa ngậm đòng và hương sen.

Bài 6:
- Chiếc cặp sách của em đã đi theo em suốt những năm tháng học trò.
- Nước Trung Quốc là một trong các nước láng giềng với Việt Nam.

ĐỀ 2

Bài 1:

1	2	3
C	A	D

4. Câu truyện trên truyền tải cho chúng ta thông điệp quý giá: phải biết nuôi dưỡng, ấp ủ ước mơ và khát vọng của mình. Cũng như hạt giống, rồi một ngày nó sẽ trở thành vườn cây cối cho hoa thơm quả ngọt.

Bài 2:

Danh từ chung	Núi, làng, miếu, lăng, người, con kênh
Danh từ riêng	Sam,Vĩnh Tế, Bà Chúa Xứ,Thoại Ngọc Hầu

Bài 3: nghe, bay, nhắm mắt, nhìn thấy, bồng bế, mở ra

Bài 4:
- Giờ ra chơi, em nhảy dây cùng các bạn.
- Em cảm thấy buồn bã khi làm mất chú gấu bông mà mẹ mua cho.

Bài 5: a.
- Mở bài trực tiếp
- Mở bài gián tiếp
- Mở bài gián tiếp

b. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

ĐỀ 3

Bài 1:

1	2	3	4
A	B	D	A

5. Chính nghị lực phi thường và niềm tin đã giúp cậu làm nên thành công

Bài 2:

Trong trường học	Trong siêu thị	Trong bệnh viện
Trống, bàn ghế, cô giáo, bác bảo vệ, cô y tế	Trái cây, nhân viên, xe đẩy hàng, nhân viên bảo vệ, chai nước	Bác sĩ, y tá, giường bệnh, xe cứu thương, điều dưỡng

Bài 3:
- thích thú, yêu thích, xúc động
- buồn bã, xấu hổ, tủi thân
- vui sướng, mừng vui, hạnh phúc

Bài 4:
Sông Hương, Núi Ngự
Sông Bạch Đằng

Bài 5:

Chúng em dọn vệ sinh khu phố.